

LỆNH CHUYỂN TIỀN/PAYMENT ORDER
Kiểm Phiếu mua bán ngoại tệ/Cum Foreign exchange transaction form

Kính gửi/To : Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc/SACOMBANK

Khách hàng ra lệnh/Ordering customer: Địa chỉ/Address: CMND/CCCD/Hộ chiếu số (ID./PP No.): Điện thoại liên lạc/Contact Telephone:.....	
Ngày giao dịch mua ngoại tệ (cũng là Ngày thực hiện mua ngoại tệ)/Deal date (also Value date): / / Ngày thực hiện chuyển tiền/ Value date of order:	Số tiền bằng số/Amount in figures: Số tiền bằng chữ/Amount in words:
Ngân hàng trung gian/Intermediary Bank	Tên ngân hàng/Name: Địa chỉ/Address: Quốc gia/Country: Swift Code/Chips ID/BSB Code/USA Fed Wire/ABA/UK Sort Code:
Ngân hàng của Người thụ hưởng/Beneficiary's Bank	Tên ngân hàng/Name: Địa chỉ/Address: Quốc gia/Country: Swift Code/Chips ID/BSB Code/USA Fed Wire/ABA/UK Sort Code:

Người thụ hưởng/ <i>Beneficiary</i>	Số tài khoản/ IBAN (<i>Account No/IBAN</i>):
	Tên/ <i>Name</i> :
	Địa chỉ/ <i>Address</i> :
	Quốc gia/ <i>Country</i> :

Diễn giải thanh toán/Details of payment:

.....

.....

.....

Thông tin phí/ <i>Details of Charges</i>	<input type="checkbox"/> SHA	<input type="checkbox"/> OUR	<input type="checkbox"/> BEN
	Phí tại SACOMBANK do Khách hàng ra lệnh chịu; Phí ngoài SACOMBANK do Người thụ hưởng chịu/SACOMBANK's charges borne by Ordering customer and non-SACOMBANK's charges borne by Beneficiary.	Phí tại SACOMBANK và ngoài SACOMBANK do Khách hàng ra lệnh chịu/SACOMBANK's charges borne by Ordering customer	Phí tại SACOMBANK và ngoài SACOMBANK do Người thụ hưởng chịu/SACOMBANK's charges borne by Beneficiary.

Đề Người thụ hưởng nhận đủ số tiền chuyển, tôi/chúng tôi đề nghị SACOMBANK chuyển thêm phí của Ngân hàng trung gian/Expecting Beneficiary's account credited full settled amount, I/We request SACOMBANK to transfer additional charges of intermediary institutions.....vì tôi/chúng tôi không sử dụng Dịch vụ đảm bảo Người thụ hưởng nhận đủ tiền/because I/we do not use your "OUR guarantee" services.

Nguồn tiền thanh toán/ Sources of payment	<input type="checkbox"/> Trích tiền từ tài khoản số/Debit from Account No. ... với số tiền/Amount
	<input type="checkbox"/> Nộp ngoại tệ mặt với số tiền/Cash in foreign currency amount :
	<input type="checkbox"/> Mua ngoại tệ từ SACOMBANK, thông tin chi tiết như sau/Buy foreign currency from SACOMBANK with the following contents: <ul style="list-style-type: none"> • Loại hình giao dịch/Type of transaction: Giao ngay/Spot • Số lượng/Amount: • Tỷ giá/Rate:

Thu phí từ/Collect charges Tài khoản số/ from Account No. Nộp tiền mặt/By cash

Hàng hóa/dịch vụ nhập khẩu/The imported goods/services:

Cam kết của khách hàng/ Customer's Commitment	-Tôi/Chúng tôi cam kết bổ sung các chứng từ sau/I/We assure to supply SACOMBANK the following supporting docs: <input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan mậu dịch/Customs Declaration of Commercial goods <input type="checkbox"/> Hóa đơn thương mại/Commercial Invoice <input type="checkbox"/> Khác/Others: trong vòng/Within... ngày kể từ ngày thanh toán/days from the payment date.
	- Tôi/Chúng tôi đồng ý ký quỹ số tiền/I/We agree to deposit the amount of (% trị giá Hợp đồng/pct of contract value) nhằm đảm bảo cho việc bổ sung chứng từ cho SACOMBANK/to guarantee to supply docs for SACOMBANK. <input type="checkbox"/> Chúng tôi cam kết không có phát sinh việc Bên bảo đảm đã thực hiện nghĩa vụ bảo đảm liên quan đến khoản vay/ We commit that there is no arising that the guarantor has performed the security obligation related to the loan.

Ngôn ngữ/Language Nội dung tiếng Anh tại văn bản này là bản dịch và chỉ có giá trị tham khảo./The English content in this document will be treated as a translation and used for reference only.

Khác/Others
--------------------	----------------------------------

Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>	Người đại diện hợp pháp/ <i>Legal Representative</i> <i>(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức/ Sign and write full name, stamp if organization)</i>
--	---